**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI TUẦN** [**TOÁN LỚP 4**](https://vndoc.com/toan-lop-4) **- TUẦN 22+23**

**Phần I. Trắc nghiệm**

**Câu 1**. Chọn câu trả lời đúng

Rút gọn phân số $\frac{75}{105}$ ta được phân số tối giản là :

A. $\frac{15}{21}$ B. $\frac{25}{35}$ C. $\frac{5}{7}$ D. $\frac{5}{8}$

**Câu 2.**  Điều dấu > ; < ; = thích hợp vào ô trống



**Câu 3.** Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

a) Trong các phân số $\frac{7}{8} ; \frac{8}{9} ; \frac{9}{10} ; \frac{10}{11}$ phân số lớn nhất là:

A. $\frac{7}{8}$ B. $\frac{8}{9}$ C. $\frac{9}{10}$ D. $\frac{10}{11}$

b) Trong các phân số $\frac{5}{3}$ ; $\frac{7}{5} ; \frac{9}{7} ; \frac{11}{9}$ phân số nhỏ nhất là :

A. $\frac{5}{3}$ B. $\frac{7}{5}$ C. $\frac{9}{7}$ D. $\frac{11}{9}$

**Câu 4.** Chọn câu trả lời đúng

Sắp xếp các phân số $\frac{3}{4} ; \frac{4}{5} ; \frac{5}{5} ; \frac{7}{6} ; \frac{8}{7}$ theo thứ tự từ nhỏ đến lớn là:



**Câu 5.**  Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống



**Phần II. Trình bày chi tiết các bài toán**

**Câu 1.** So sánh các phân số bằng cách thuận tiện nhất

a) $\frac{9}{11}$ và $\frac{13}{15}$ b) $\frac{19}{15}$ và $\frac{15}{11}$

c) $\frac{201}{301}$ và $\frac{199}{308}$ d) $\frac{43}{87}$ và $\frac{37}{73}$

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 2.** Cho hai số tự nhiên *x* và *y* , trong đó *x* có thể là 7 ; 8 hoặc 15, *y* có thể là 63 ; 68 ; 19. Hãy tìm giá trị lớn nhất và bé nhất của phân số $\frac{x}{y}$

……………………………………………………………………..

……………………………………………………………………..

……………………………………………………………………..

**Câu 3.** Lịch ăn hết $\frac{1}{3}$ cái bánh, Long ăn hết $\frac{2}{5}$ cái bánh, Lanh ăn hết $\frac{4}{15}$ cái bánh. Hỏi ai ăn nhiều bánh nhất ? Ai ăn ít bánh nhất ?

……………………………………………………………………..

……………………………………………………………………..

……………………………………………………………………..

……………………………………………………………………..

 **Đề 2**

**Phần I. Trắc nghiệm**

**Câu 1**. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào chỗ chấm

Trong các số 1820 ; 3675 ; 954000 ; 47205 có:

A. Những số chia hết cho cả 2 và 5 là 1820 và 47205 …

B. Những số chia hết cho cả 3 và 5 là 3675 ; 954000 và 47205 …

C. Số chia hết cho 2 nhưng không chia hết cho 5 là 1820

D. Số chia hết cho cả 2, 3, 5 và 9 là 954000

**Câu 2.** Chọn câu trả lời đúng

a) Trong các phân số $\frac{13}{26} ; \frac{14}{27} ; \frac{16}{28} ; \frac{18}{29} ; \frac{20}{30}$ các phân số tối giản là:

A.$ \frac{13}{26} ; \frac{16}{28} ; \frac{20}{30}$ B.$ \frac{13}{26} ; \frac{14}{27} ; \frac{18}{29} $ C. $\frac{14}{27} $ D. $\frac{14}{27} ; \frac{18}{29} $

b) Quy đồng mẫu số hai phân số $\frac{5}{7}$ và $\frac{4}{9}$ được hai phân số mới là :

A. $\frac{35}{63}$ và $\frac{36}{63}$ B. $\frac{45}{63}$ và $\frac{28}{63}$ C. $\frac{45}{20}$ và $\frac{28}{20}$ D. $\frac{35}{20}$ và $\frac{36}{20}$

**Câu 3.** Đúng ghi Đ, sai ghi S vào chỗ chấm

a) $\frac{3}{16}$ > $\frac{13}{16}$ … b) $\frac{17}{15}$ > $\frac{14}{15}$ … c) $\frac{20}{21}$ > 1 …

**Câu 4.** Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

Tổng của ba phân số $\frac{1}{5} ,\frac{1}{6}$ và $\frac{5}{8}$ là:

A. $\frac{7}{19}$ B. $\frac{7}{40}$ C. $\frac{119}{120}$ D. $\frac{118}{120}$

**Câu 5.** Điền số thích hợp vào ô trống:



**Phần II. Trình bày chi tiết các bài toán**

**Câu 1.** Đặt tính rồi tính

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| a) 4765 + 5279……………………………………………… | b) 27563 – 9178 ……………………………………………… | c) 1385 x 304 ……………………………………………… | d) 103530 : 435……………………………………………… |

**Câu** **2.** Cho hình bình hành ABCD có AB = 14cm, BC = 6cm và chiều cao AH = 4cm (như hình vẽ).Hãy tính chu vi và diện tích của hình bình hành ABCD

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 3**. Rút gọn rồi tính

a. $\frac{4}{16}+\frac{1}{4}$ b. $\frac{15}{25}+\frac{6}{10}$ c. $\frac{5}{9}+ \frac{21}{27}$

………… ……………. ……………

………… ……………. ……………

**Câu 4.** Sơ kết học kì năm học 2007 – 2008 lớp 4A có $\frac{1}{3}$ số học sinh đạt loại giỏi, $\frac{2}{5}$ số học sinh đạt loại khá. Hỏi số học sinh đạt loại khá và giỏi trên chiếm bao nhiêu phần số học sinh của lớp ?

**Bài giải**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Phiếu ôn tập tuần 23**

**Môn: Tiếng Việt**

**I. ĐỌC HIỂU***(Thời gian làm bài: 15 phút)***.**

**đề 1: Đọc thầm bài tập đọc HOA HỌC TRÒ và thực hiện các yêu cầu ở dưới.**

**Câu 1.**Hoa phượng còn được gọi là hoa gì ?

  A. Hoa thiếu nữ.  B. Hoa học trò. C.Hoa học đường. D. Hoa tuổi thơ.

**Câu 2**. Hoa phượng có đặc điểm gì nổi bật ?

A. Hoa màu đỏ rực. B. Hoa không phải một đóa mà cả loạt, cả vùng, cả góc trời đỏ rực.

C. Hoa xòe ra như muôn ngàn con bướm thắm đậu khít nhau. D. Hoa phượng có màu còn đỏ non

**Câu 3.**Mùa xuân, lá phượng như thế nào

  A. Lá xanh um, mát rượi, ngon lành như lá me non  B. Lá bắt đầu rụng.

C. Ngon lành như lá me non. D. Lá xanh um.

**Câu 4**. Cậu học trò cảm thấy như thế nào khi mùa hoa phượng bắt đầu?

A. Cảm thấy vui tươi. B. Cảm thấy buồn rầu.

C. Cảm thấy ngạc nhiên. D. Cảm thấy lo âu.

**Câu 5**. Vì sao tác giả gọi hoa phượng là hoa học trò?

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Câu 6**. Khi đọc bài ***Hoa học trò*** em cảm nhận được điều gì ?

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Câu 7**. Chủ ngữ trong câu: "Lá xanh um, mát rượi, ngon lành như lá me non."

A. Lá xanh um B. Lá C. Lá xanh um, mát rượi D. Lá xanh um, mát rượi, ngon lành

**Câu 8**. Phân loại các từ sau đây theo nghĩa của tiếng ***tài***:

***Tài giỏi, tài nguyên, tài trợ, tài hoa***

a) ***Tài*** có nghĩa là " có khả năng hơn người bình thường":...................................................

b) ***Tài***có nghĩa là " tiền của": .............................................................................

**Câu 10**. Điền *l* hay *n* vào chỗ trống:

Từ xa nhìn ….ại, cây gạo sừng sững như một tháp đèn khổng ….ồ. Hàng ngàn bông hoa ….à hàng ngàn ngọn ….ửa hồng tươi. Hàng ngàn búp ….õn là hàng ngàn ánh ….ến trong xanh. Tất cả đều …..óng …..ánh, …..ung ……inh trong nắng.

***Câu 11. Khoanh vào chữ cái trước câu tục ngữ ca ngợi vẻ đẹp của phẩm chất bên trong:***

1. Tốt gỗ hơn tốt nước sơn.
2. Đẹp như tiên.
3. Cái nết đánh chết cái đẹp.
4. Đẹp như tranh.

***Câu 12. Chọn từ ngữ, thành ngữ hoặc tục ngữ trong ngoặc đơn để điền vào chỗ chấm:***

(*đẹp người đẹp nết, tốt gỗ hơn tốt nước sơn, đẹp trời, đẹp, đẹp như tiên, đẹp lòng*)

1. Chiếc áo này trông thật ………………………………………………………………..
2. Hôm nay là một ngày …………………………………………………………………….
3. Càng lớn trông chị càng .............................................................................................
4. Cô Tấm - nhân vật chính trong truỵện Tấm Cám – là một cô gái ……………………..
5. Bà thường dạy chúng em …………………………………………………

**I. ĐỌC HIỂU***(Thời gian làm bài: 15 phút)***.**
 **Đề 2: Học sinh mở SGK Tiếng Việt 4 (tập 2) trang 34, đọc thầm bài “Sầu riêng”, trả lời các câu hỏi và bài tập sau :**

**Khoanh tròn câu trả lời đúng nhất.**

**1. Sầu riêng là loại trái quý của vùng nào?**

a. là loại trái quý của miền Bắc.

b. là loại trái quý của miền Trung.

c. là loại trái quý của miền Nam.

**2. Trong bài tác giả tả những nét đặc sắc nào của cây?**

a. hoa sầu riêng, quả sầu riêng.

b. Lá sầu riêng, cành sầu riêng.

c. Dáng cây sầu riêng, quả sầu riêng, hoa sầu riêng.

**3. Tác giả sử dụng các biện pháp nghệ thuật nào trong bài?**

a. so sánh.

b. Nhân hóa.

c. So sánh, nhân hóa.

**4. Viết thêm vị ngữ trong “Ông Ba .” thành câu kể Ai thế nào?**

a. đang hái quả.

b. đang chay xe.

c. trầm ngâm.

**5. Tìm Chủ ngữ trong câu “Cả làng đi làm nương”.**

a. Cả

b. Cả làng đi

c. Cả làng

**II. Viết**

1. **Viết bài chính tả: Chợ Tết**
2. **Viết bài văn miêu tả cây bóng mát trong sân trường mà em thích.**